

XÂY DỰNG BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KĨ NĂNG DẠY HỌC MÔN SINH HỌC CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG SƯ PHẠM

Nhận bài:

07 – 09 – 2018

Chấp nhận đăng:

10 – 12 – 2018

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Trương Thị Thanh Mai^a, Lê Thị Mai^a, Trần Thị Thu Nga^b

Tóm tắt: Kỹ năng dạy học (KNDH) là một thành phần quan trọng của năng lực dạy học, góp phần hiện thực hóa năng lực dạy học. Việc đánh giá KNDH thường khá chủ quan, khó có thể áp dụng các công cụ thông thường như câu hỏi, bài tập đánh giá. Muốn đánh giá KNDH cần phải có bộ công cụ đánh giá chuyên biệt với các tiêu chí được mô tả cụ thể. Trong phạm vi nghiên cứu, chúng tôi đề xuất quy trình xây dựng bộ tiêu chí và công cụ đánh giá KNDH môn Sinh học, chủ yếu tập trung vào các kĩ năng thuộc nhóm “Tổ chức bài học trên lớp”. Đó là nguồn tư liệu để vận dụng xây dựng hệ thống tiêu chí và thiết kế bộ công cụ đánh giá các KHDN khác.

Từ khóa: kĩ năng dạy học; tiêu chí; công cụ đánh giá; Sinh học.

1. Đặt vấn đề

Việc rèn luyện kĩ năng dạy học (KNDH) cho sinh viên (SV) đóng vai trò quyết định chất lượng đào tạo giáo viên (GV) ở các trường sư phạm nhằm đáp ứng Chuẩn nghề nghiệp GV trung học. Để hình thành và phát triển KNDH cho SV, cần nghiên cứu những cơ sở lí luận và thực tiễn của việc xây dựng thang đo. Từ đó, đề xuất hệ thống nguyên tắc sư phạm chỉ đạo quá trình xây dựng bộ tiêu chí đánh giá KNDH giúp cung cấp thông tin phản hồi khách quan, kịp thời về mức độ đạt được các KNDH của SV. Sự phản hồi này giúp giảng viên điều chỉnh và SV có thể tự điều chỉnh quá trình rèn luyện các KNDH.

2. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kĩ năng dạy học

2.1. Nguyên tắc xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kĩ năng dạy học

Trên cơ sở phân tích chuẩn nghề nghiệp của GV phổ thông, chuẩn đầu ra của một số cơ sở đào tạo giáo viên Sinh học, phân tích cơ sở lí luận về KNDH, về quy trình thiết kế và các yêu cầu cơ bản của hệ thống tiêu chí đánh giá năng lực và KN, việc xây dựng bộ tiêu chí

đánh giá KNDH cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

(1) Đảm bảo tính phù hợp: Các tiêu chí đánh giá, chỉ báo, mức độ đạt được của KN... phải phù hợp với mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra.

(2) Đảm bảo độ tin cậy: Kết quả đánh giá KNDH của SV ổn định, chính xác, không bị phụ thuộc vào tính chủ quan của người đánh giá. Kết quả đánh giá phải thống nhất khi được lặp đi lặp lại nhiều lần.

(3) Đảm bảo tính thực tiễn và khả thi: Việc xây dựng bộ tiêu chí đánh giá phải xuất phát từ thực tiễn rèn luyện KNDH cho SV và phải có giá trị thực tiễn, sử dụng được trong việc đánh giá KNDH của SV đại học ngành Sư phạm Sinh học tại các cơ sở đào tạo GV hiện nay.

(4) Đảm bảo tính cụ thể và độc lập: Mỗi tiêu chí đánh giá KN phải được mô tả một cách cụ thể cho từng mức độ đạt được. Các tiêu chí đánh giá phải tương đối độc lập nhau, không được trùng lên nhau. Tuy nhiên, các chỉ báo của các mức độ đạt được từng tiêu chí có thể gối lên nhau.

(5) Đảm bảo tính phổ biến: Có thể sử dụng để đánh giá KNDH của tất cả SV ngành Sư phạm Sinh học tại các cơ sở đào tạo GV của cả nước, không có sự thiên vị cho giới, dân tộc, vùng miền, cơ sở đào tạo...

2.2. Quy trình xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kĩ năng dạy học

^aTrường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

^bTrường THPT Hoàng Hoa Thám, Đà Nẵng

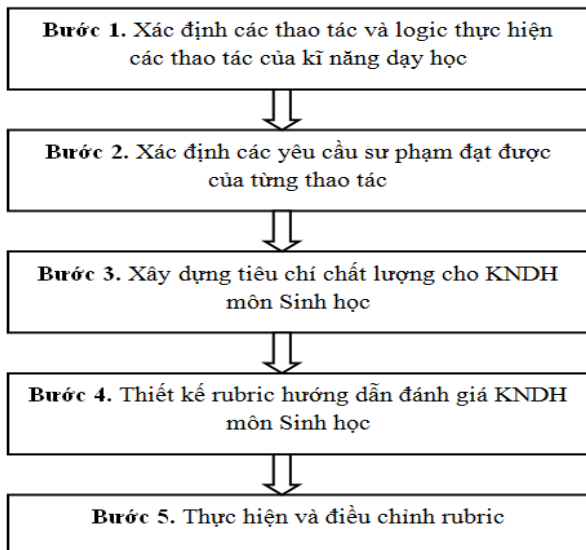
* Tác giả liên hệ

Trương Thị Thanh Mai

Email: tttmai@ued.udn.vn

Bộ tiêu chí đánh giá KNDH môn Sinh học của SV được xây dựng dựa trên việc sử dụng hai phương pháp chủ yếu là phương pháp chuyên gia và phương pháp thực nghiệm sư phạm. Phương pháp chuyên gia được sử dụng trước và sau khi xây dựng bộ tiêu chí nhằm lấy ý kiến của các nhà nghiên cứu thuộc các lĩnh vực chuyên môn liên quan và các giảng viên, GV có kinh nghiệm nhằm xác định các thao tác, logic thực hiện thao tác, yêu cầu sư phạm của thao tác, từ đó xây dựng bộ tiêu chí đánh giá. Sau khi được xây dựng, được bộ tiêu chí cần được thực nghiệm sư phạm để phân tích các thông số định lượng có liên quan nhằm điều chỉnh và hoàn thiện.

Dựa trên quy trình xây dựng tiêu chí đánh giá năng lực được mô tả trong tài liệu hội thảo “Xây dựng chương trình giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực HS” của Bộ Giáo dục và Đào tạo [2], chúng tôi đề xuất quy trình xây dựng bộ tiêu chí đánh giá KNDH của SV gồm 5 bước được mô tả trong sơ đồ ở Hình 1.



Hình 1. Quy trình xây dựng bộ tiêu chí đánh giá KNDH môn Sinh học

*** Bước 1: Xác định các thao tác và logic thực hiện các thao tác của kỹ năng dạy học**

Dựa vào các thành phần cấu trúc của KNDH, tiến hành xác định hệ thống thao tác và logic thực hiện các thao tác đó. Các thao tác này được coi là các *tiêu chí thực hiện* của KN, là nhiệm vụ cụ thể của KNDH mà người dạy cần thực hiện trong quá trình rèn luyện. Tùy thuộc vào từng KNDH khác nhau mà số lượng

các thao tác có thể dao động từ 5-10 thao tác. Tuy nhiên, số lượng thao tác cho mỗi KN không nên quá lớn, gây nên sự phức tạp trong quá trình rèn luyện.

*** Bước 2: Xác định các yêu cầu sư phạm cần đạt được của từng thao tác**

Việc thực hiện thao tác của KNDH có thành công hay không còn phụ thuộc vào mức độ đáp ứng các yêu cầu sư phạm của thao tác đó (hay còn gọi là *chỉ số hành vi* của thao tác). Mỗi thao tác có thể có ít hoặc nhiều yêu cầu sư phạm khác nhau, phụ thuộc vào đặc điểm, tính chất của từng thao tác. Các yêu cầu sư phạm cần phải đảm bảo có thể đo lường hoặc quan sát được, nó là bằng chứng về những việc mà người dạy có thể làm để thể hiện KN khi thực thi hành động dạy học cụ thể. Cách viết các yêu cầu sư phạm cần đáp ứng một số vấn đề cơ bản như: rõ ràng, cô đọng, dễ hiểu; không chứa thuật ngữ chuyên ngành khó hiểu, không chứa từ địa phương, viết tắt phải có chỉ dẫn cụ thể; thường bắt đầu bằng động từ.

Để cụ thể hóa các yêu cầu sư phạm, giảng viên cần có chỉ dẫn cụ thể cách thức làm thế nào để thực hiện yêu cầu sư phạm đó nếu cần thiết.

*** Bước 3: Xây dựng tiêu chí chất lượng của KNDH môn Sinh học**

Việc xác định tiêu chí chất lượng được tiến hành nhằm phân biệt mức độ chất lượng khác nhau của hành động thực hiện KNDH cụ thể. Tiêu chí chất lượng được xây dựng theo thang phát triển tăng dần. Đối với các cơ sở đào tạo GV theo học chế tín chỉ, việc sử dụng thang 5 mức độ với điểm quy đổi tương ứng theo quy định của học chế tín chỉ sẽ tạo thuận lợi trong việc đánh giá kết quả rèn luyện của SV. Từ mô tả chung này, tiến hành xây dựng tiêu chí chất lượng của mỗi mức độ đạt được đối với từng KNDH cụ thể. Việc đánh giá theo thang mức độ và điểm số này nhằm mục đích tạo thuận lợi trong việc sử dụng kết quả đánh giá KN đạt được của SV trong quá trình rèn luyện như là điểm thành phần của học phần PPDH Sinh học hoặc Thực hành PPDH Sinh học.

*** Bước 4: Xây dựng rubric hướng dẫn đánh giá KNDH môn Sinh học**

Để đánh giá KNDH dựa trên tiêu chí, rubric được coi là một công cụ quan trọng. Rubric là bảng mô tả chi tiết có tính hệ thống (theo tiêu chí và mức độ) những kết quả (về kiến thức, kỹ năng, thái độ) mà người học nên

làm và cần phải làm để đạt được mục tiêu cuối cùng khi thực hiện một nhiệm vụ cụ thể. Việc đánh giá thông qua rubric sẽ chỉ ra được mức độ thể hiện kiến thức, kỹ năng của mỗi cá nhân; mô tả được thành quả rèn luyện; xác định được vị trí của cá nhân đó trên đường phát triển kỹ năng. Đồng thời điểm số - kết quả của sự đánh giá được giải thích bằng một hệ thống các tiêu chí, chỉ báo cụ thể cho từng mức độ đạt được. Từ ưu điểm này, rubric là một công cụ hữu ích được sử dụng trong cả quá trình đánh giá, đánh giá đồng đẳng và tự đánh giá.

Rubric đánh giá KNDH môn Sinh học được xây dựng chứa đựng các nội dung về tiêu chí thực hiện của từng KNDH, được mô tả thành các chỉ báo (chỉ số hành vi) tương ứng với từng cấp độ. Mỗi mức độ được quy đổi sang thang điểm tín chỉ tương ứng. Từ quy trình trên, chúng tôi xây dựng được 5 rubric đánh giá mức độ đạt được về kỹ năng kiểm tra bài cũ, kỹ năng sử dụng thí nghiệm trong dạy học kiến thức mới, kỹ năng tổ chức hoạt động thảo luận nhóm, kỹ năng sử dụng câu hỏi - phản hồi.

*** Bước 5: Thử nghiệm và hiệu chỉnh hệ thống tiêu chí đánh giá**

Để thử nghiệm và hiệu chỉnh hệ thống tiêu chí đánh giá cần sử dụng phương pháp chuyên gia và phương pháp thực nghiệm.

- Phương pháp chuyên gia: Sau khi xây dựng hệ thống tiêu chí, tiến hành xin ý kiến chuyên gia (bao gồm

các giảng viên bộ môn Lí luận và phương pháp dạy học Sinh học, giảng viên bộ môn Giáo dục học, chuyên viên kiểm định và đo lường đánh giá giáo dục, GV phổ thông giỏi). Toàn bộ thông tin liên quan đến việc xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá sẽ được gửi đến chuyên gia kèm theo bảng kiểm và biên bản góp ý.

- Phương pháp thử nghiệm: Trong quá trình rèn luyện KNDH của SV, tiến hành quay phim toàn bộ quá trình rèn luyện KNDH. Trong phạm vi lớp học, ngoài SV rèn luyện, SV đóng vai HS, đồng thời giao nhiệm vụ quan sát và đánh giá cho 5 SV khác. Nếu kết quả đánh giá giữa 5 SV và nhóm nghiên cứu là tương đồng thì có thể xem bộ công cụ đáng tin cậy. Nếu kết quả không tương đồng, chúng tôi tiến hành phân tích, chỉnh sửa và thử nghiệm lại.

Ví dụ minh họa: Xây dựng rubric đánh giá kỹ năng tổ chức hoạt động thảo luận nhóm

Bước 1: Xác định các thao tác và logic thực hiện các thao tác của kỹ năng tổ chức hoạt động thảo luận nhóm. Kỹ năng này được tiến hành theo 6 thao tác cơ bản: (1) Giới thiệu chủ đề, nội dung hoạt động; (2) Chia nhóm; (3) Giao nhiệm vụ và quy định thời gian; (4) Hướng dẫn, theo dõi quá trình HS thực hiện nhiệm vụ; (5) Tổ chức cho HS báo cáo kết quả thảo luận; (6) Phân tích, tổng kết, rút ra bài học

Bước 2: Xác định các yêu cầu sư phạm cần đạt được của từng thao tác

Thứ tự	Thao tác	Yêu cầu sư phạm
1	Giới thiệu chủ đề, nội dung hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu chủ đề của hoạt động thảo luận rõ ràng - Lựa chọn nội dung để thảo luận và kỹ thuật trình bày kết quả thảo luận phù hợp (<i>Nội dung cần sự kết hợp của nhiều HS; sử dụng vốn kiến thức, hiểu biết, kinh nghiệm đã có của HS; phát triển KN và năng lực cho HS...; Có thể dùng các kỹ thuật khác nhau như quả cầu tuyết, khăn trải bàn... tùy vào vấn đề thảo luận</i>). - Đáp ứng mục tiêu dạy học Sinh học.
2	Chia nhóm	<ul style="list-style-type: none"> - Chia nhóm nhanh, hợp lí (<i>Chia nhóm theo bàn, theo tổ; chia theo cách đánh số thứ tự; nhóm màu sắc, nhóm sở thích...</i>). - Kích cỡ nhóm phù hợp (<i>2-4 HS cho vấn đề nhỏ, thời gian ít; 4-6 HS cho vấn đề lớn, thời gian nhiều</i>).
3	Giao nhiệm vụ và quy định thời gian hoạt động nhóm.	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu nhiệm vụ, quy tắc hoạt động nhóm rõ ràng, mạch lạc; - Chuẩn bị đầy đủ phương tiện hỗ trợ cho việc thực hiện nhiệm vụ của hoạt động (<i>chuẩn bị sẵn câu hỏi, tình huống, phiếu học tập dùng cho hoạt động nhóm trên giấy hoặc viết trên bảng, phiếu học tập...</i>);

Thứ tự	Thao tác	Yêu cầu sư phạm
		- Quy định thời gian hoạt động nhóm hợp lí, cân đối, linh hoạt.
4	Hướng dẫn, theo dõi quá trình HS thực hiện nhiệm vụ	<ul style="list-style-type: none"> - GV duy trì môi trường làm việc nhóm một cách thân thiện (<i>Giải quyết hợp lí các mâu thuẫn trong nội bộ nhóm</i>); - Quan sát, hỗ trợ kịp thời (<i>Gần hết thời gian nên nhắc nhở HS, nếu HS cần, có thể gia hạn thêm thời gian</i>); - Không làm gián đoạn quá trình thảo luận nếu không thật sự cần thiết; - Phát hiện được nhóm làm tốt, nhóm làm chưa tốt, ý kiến hay hoặc ý kiến cần khai thác của từng nhóm.
5	Tổ chức cho HS báo cáo kết quả thảo luận	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho các nhóm trình bày, bổ sung ý kiến. - Không cắt ngang phần trình bày của các nhóm mà không có lí do chính đáng. - GV chú ý lắng nghe kết quả làm việc của nhóm.
6	Phân tích, tổng kết, rút ra bài học	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hoạt động nhóm; khen thưởng, phạt hợp lí. - Tóm tắt ý chính một cách rõ ràng, mạch lạc; không chệch lạc, phủ nhận kết quả làm việc của nhóm. - Đảm bảo tính chính xác về mặt kiến thức Sinh học.

Bước 3, 4: Xây dựng tiêu chí chất lượng và rubric hướng dẫn đánh giá KNDH môn Sinh học

Mức độ	Quy đổi	Chỉ báo
1 (Kém biểu hiện)	F (dưới 4.0 đ)	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện không đầy đủ và không hiệu quả các thao tác của KN tổ chức hoạt động thảo luận nhóm, còn nhầm lẫn tiến trình thực hiện các thao tác; - Không đảm bảo các yêu cầu sư phạm của KN như: <ul style="list-style-type: none"> + Lựa chọn nội dung và kĩ thuật trình bày kết quả hoạt động chưa phù hợp; + Còn lúng túng khi nêu nhiệm vụ, quy tắc hoạt động nhóm; kích cỡ nhóm chưa hợp lí; + Thời gian hoạt động cứng nhắc; + GV không theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời trong thời gian HS tiến hành hoạt động; + Không tạo điều kiện tối đa cho các nhóm trình bày kết quả; + Không tóm tắt kết quả hoạt động nhóm.
2 (Ban đầu có KN nhưng chưa hiệu quả)	D (4.0 - 5.4 đ)	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đủ các thao tác cơ bản của KN hoạt động nhóm nhưng hiệu quả chưa cao (<i>Đảm bảo có thao tác 3,4,5; có thể thiếu thao tác 1</i>); - Lựa chọn nội dung, kĩ thuật trình bày kết quả hoạt động nhóm tương đối phù hợp; - Nêu nhiệm vụ tương đối cụ thể nhưng quên quy định thời gian; kích cỡ nhóm chưa hợp lí; - Sử dụng quỹ thời gian còn cứng nhắc; thiếu linh hoạt; - GV chưa thật sự tập trung theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời (<i>còn làm việc riêng</i>); - Cho 1 hoặc 2 nhóm trình bày kết quả nhưng không tạo điều kiện cho các nhóm khác bổ sung ý kiến, nhận xét; - Tóm tắt kết quả hoạt động nhóm nhưng chưa chính xác về mặt kiến thức Sinh học, chưa đánh giá quá trình hoạt động của các nhóm và thưởng phạt hợp

Mức độ	Quy đổi	Chi báo
		lí.
3 (Chưa chuyên nghiệp)	C (5.5 - 6.9 đ)	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các thao tác cơ bản của KN hoạt động nhóm (<i>Đảm bảo có thao tác 3,4,5</i>) nhưng hiệu quả chưa cao; - Lựa chọn nội dung và kĩ thuật trình bày kết quả thảo luận tương đối phù hợp; - Nêu nhiệm vụ, cách thức, thời gian hoạt động nhóm tương đối cụ thể; cách thức chia nhóm, kích cỡ nhóm chưa hợp lí; - Sử dụng quỹ thời gian hợp lí; có nhắc nhở HS về thời gian; - GV cố theo dõi, quan sát HS thảo luận nhưng chưa hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời, thường chỉ tập trung vào 1,2 nhóm; - Cho 1 hoặc 2 nhóm trình bày kết quả nhưng không tạo điều kiện cho các nhóm khác bổ sung ý kiến, nhận xét; - Tóm tắt kết quả hoạt động nhóm chính xác về mặt kiến thức Sinh học, chưa đánh giá quá trình và thưởng phạt hợp lí.
4 (Làm chuẩn xác)	B (7.0 - 8.4 đ)	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đủ và hiệu quả các thao tác của quy trình hoạt động nhóm. - Lựa chọn nội dung và kĩ thuật trình bày kết quả phù hợp; - Sử dụng quỹ thời gian hợp lí; - Nêu nhiệm vụ, cách thức, thời gian hoạt động nhóm cụ thể; cách thức chia nhóm, kích cỡ nhóm hợp lí; - GV theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời trong quá trình thảo luận; - Cho 1 hoặc 2 nhóm trình bày kết quả và tạo điều kiện cho các nhóm khác bổ sung ý kiến, nhận xét; duy trì môi trường làm việc thân thiện, tôn trọng và công nhận thành quả của HS. - Tóm tắt kết quả thảo luận chính xác về mặt kiến thức Sinh học, chưa đánh giá quá trình hoạt động nhóm và thưởng phạt hợp lí.
5 (Thuần thực)	A (8.5 - 10 đ)	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ, đúng logic và rất hiệu quả các thao tác của KN tổ chức hoạt động thảo luận nhóm; - Lựa chọn nội dung và kĩ thuật trình bày kết quả thảo luận phù hợp; - Nêu nhiệm vụ, cách thức, thời gian hoạt động nhóm cụ thể; chia nhóm với kích cỡ, thành phần hợp lí; - GV theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời trong quá trình HS thảo luận; - Sử dụng quỹ thời gian linh hoạt; - Tạo điều kiện tối đa cho các nhóm cho các nhóm trình bày kết quả và bổ sung ý kiến, nhận xét; duy trì môi trường làm việc thân thiện, tôn trọng và công nhận thành quả của HS; - Tóm tắt kết quả thảo luận chính xác về mặt kiến thức Sinh học và đánh giá quá trình, thưởng phạt hợp lí.

Bước 5: Thử nghiệm và hiệu chỉnh hệ thống tiêu chí đánh giá: Thử nghiệm rubric trong thực tế giảng

dạy và tiến hành điều chỉnh nếu cần.

3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu của về việc xây dựng tiêu chí đánh giá KNDH thuộc nhóm kỹ năng tổ chức bài học trên lớp (bao gồm kỹ năng kiểm tra bài cũ, kỹ năng sử dụng thí nghiệm trong dạy học kiến thức mới, kỹ năng tổ chức hoạt động thảo luận nhóm, kỹ năng sử dụng câu hỏi - phản hồi) có thể được vận dụng để xây dựng tiêu chí đánh giá các KNDH khác. Từ đó, tạo nên bộ công cụ đánh giá KNDH hoàn chỉnh giúp cho giảng viên và giáo viên tham gia hướng dẫn thực tập sư phạm đánh giá khách quan, chính xác mức độ đạt được các KNDH của SV cũng như giúp SV tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng trong suốt quá trình rèn luyện KNDH, kể cả khi SV đã tốt nghiệp và thực thi nghề nghiệp.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đinh Quang Báo, Nguyễn Đức Thành (2003). *Lí luận dạy học Sinh học - phần đại cương*. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014). *Tài liệu hội thảo Xây dựng chương trình giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh*. Tài liệu lưu hành nội bộ, Hà Nội, tr.44-53.
- [3] Vũ Quốc Chung và nnk (2011). *Tài liệu hướng dẫn tăng cường năng lực sư phạm cho Giảng viên các trường đào tạo giáo viên Trung học phổ thông và Trung cấp chuyên nghiệp*. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Allen D. W. (1967). *Microteaching - A description*. Stanford Teacher Education Program, ERIC.19.
- [5] Trần Thị Thanh Thủy (2013). *Rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên sư phạm Địa lí bằng phương pháp dạy học vi mô*. Luận án Tiến sĩ giáo dục học, Trường ĐHSP Hà Nội.

A SET OF CRITERIA FOR EVALUATING BIOLOGY TEACHING SKILL FOR STUDENTS IN UNIVERSITY OF EDUCATION

Abstract: Teaching skill is one of the important components of teaching competence and help to realize the teaching ability. The evaluation of teaching skills is often quite subjective, so it is difficult to apply common tools such as questions, assessment exercises. To evaluate teaching skills, a specific assessment tool should be provided with the criteria described. Within the framework of the study, we propose a process to develop a set of criteria and tools for assessing Biological teaching skills in some of "Classroom Organization Skills". They are materials to develop a system of criteria and design a toolkit for assessing other teaching skills.

Key words: teaching skill; criteria; assessment tool; Biology.